

Số: 05 /2011/CT - UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 10 năm 2011



CHỈ THỊ
Về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2011-2012
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Năm học 2010-2011 dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, điều hành của chính quyền và sự ủng hộ của nhân dân, sự nghiệp giáo dục và đào tạo đã đạt một số kết quả quan trọng. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả một số nội dung trong Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 19/9/2008 của UBND tỉnh *Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*. Ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh đã thực hiện đổi mới quản lý và chất lượng giáo dục bước đầu đạt kết quả và đã có chuyển biến tích cực.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục và đào tạo của tỉnh còn có một số tồn tại, yếu kém như: Chuyên biến chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh; năng lực của một bộ phận cán bộ quản lý và giáo viên còn hạn chế; chỉ tiêu xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/10/2008 của UBND tỉnh chưa đạt; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đã được tăng cường nhưng so với yêu cầu vẫn còn thiếu.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2011-2012, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1.1. Triển khai, quán triệt, học tập, xây dựng chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 13/5/2011 của BCH Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, các quy hoạch, kế hoạch của ngành và của Ủy ban nhân dân tỉnh giao; tổ chức thực hiện có hiệu quả 4 nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2011 - 2012 tại Chỉ thị số 3398/CT-BGDĐT ngày 12/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 19/9/2008 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

1.2. Triển khai đồng bộ các giải pháp tập trung thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Trọng tâm là đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cơ bản, vững chắc, coi trọng cả ba nội dung giáo dục: dạy làm người, dạy chữ, dạy nghề. Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng học tập của học sinh, khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, không đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng; tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém; tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng của trường Trung học phổ thông Chuyên, chú trọng chất lượng giáo dục "mũi nhọn", đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp làm cơ sở để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên và quy mô, chất lượng giáo dục đào tạo nghề. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy và học.

1.3. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh cuộc vận động *"Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"* và phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đưa công tác thi đua, khen thưởng đi vào chiều sâu, có nề nếp và hiệu quả, không chạy theo thành tích nhằm xây dựng các cơ sở giáo dục thành môi trường sư phạm trung thực.

1.4. Tập trung thực hiện các hoạt động xã hội, gắn hoạt động của nhà trường với hoạt động của từng địa phương. Tham gia phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, ngăn chặn đẩy lùi không cho tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường, tham gia tốt trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường. Đưa chương trình giáo dục pháp luật vào giảng dạy trong nhà trường, tham gia chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư.

1.5. Tiếp tục đề xuất các giải pháp để tiến hành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì phổ cập tiểu học và trung học cơ sở, phát triển giáo dục Chuyên. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở; củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010-2015.

1.6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường lớp, củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện, cấp tỉnh; tiếp tục thực hiện kế hoạch thành lập trung tâm học tập cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn.

1.7. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc áp dụng chuẩn giáo viên, chuẩn cán bộ quản lý giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ vào kế hoạch phát

triển giáo dục đào tạo của tỉnh, tổ chức điều tra thực trạng và nhu cầu về nguồn giáo viên theo cơ cấu bộ môn, lập kế hoạch đào tạo sát với nhu cầu sử dụng giáo viên, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên theo cơ cấu bộ môn. Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục các cấp, luân chuyển giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định. Tập trung đánh giá, rà soát chất lượng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp các cấp học, chuẩn đội ngũ cán bộ quản lý để có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bố trí sắp xếp, tuyển dụng bổ nhiệm đảm bảo hợp lý để điều hoà và nâng cao chất lượng những địa bàn còn khó khăn.

1.8. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các trường trung cấp chuyên nghiệp trong việc xây dựng kế hoạch, mở rộng quy mô, ngành nghề, đào tạo theo nhu cầu sử dụng lao động của địa phương, của xã hội.

1.9. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo tỷ lệ huy động học sinh các cấp đến trường học; thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia; kế hoạch thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên; thực hiện mục tiêu 100% trường học có đủ công trình vệ sinh đảm bảo thường xuyên sạch sẽ.

10. Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục sâu rộng để thu hút và sử dụng các nguồn lực của xã hội đầu tư cho giáo dục. Tăng cường các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và bảo quản tốt các thiết bị dạy học đã được trang bị. Chủ động tổ chức rà soát, mua sắm bổ sung sách, thiết bị dạy học và vật tư sử dụng hàng năm, kịp thời phục vụ năm học mới.

2. Các sở, ban, ngành liên quan

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hoàn thành kế hoạch thực hiện Chương trình Kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên; tiếp tục huy động các nguồn vốn hợp pháp từ các thành phần kinh tế, các Dự án của các Bộ, Ngành Trung ương phục vụ cho kế hoạch củng cố và phát triển cơ sở vật chất của các trường trên địa bàn tỉnh.

2.2. Sở Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn theo thẩm quyền, đồng thời phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về các khoản thu, chi trong các trường học trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2.3 Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát lại biên chế giáo viên các cấp học; đánh giá, xếp loại giáo viên, cán bộ quản lý các trường theo các chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tham mưu đề Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, có kế hoạch tuyển dụng, bổ sung và bố trí biên chế giáo viên các cấp đáp ứng yêu cầu dạy và học. Chỉ đạo Phòng Nội vụ các huyện, thành phố phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố điều động bố trí giáo viên hợp lý, không để xảy ra thừa thiếu cục bộ ảnh hưởng đến công tác giảng dạy của các nhà trường.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng ở địa phương tăng cường tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chủ trương của tỉnh về nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục và đào tạo năm học 2011 -2012.

2.5. Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở y tế cấp huyện, thành phố đến cơ sở xã, phường, thị trấn tuyên truyền, vận động các cơ sở giáo dục thực hiện công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở người, có biện pháp xử lý khi có dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh; tổ chức tư vấn cho các bậc cha mẹ học sinh và gia đình nuôi dưỡng, chăm sóc con em mình.

2.6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tổ chức giảng dạy bộ môn Giáo dục Quốc phòng trong các nhà trường.

2.7. Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Tuyên Quang: Phối hợp với ngành giáo dục tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hành trình về nguồn, giáo dục truyền thống lịch sử cho học sinh. Tuyên truyền, biểu dương những đơn vị trường học, thầy giáo, cô giáo, học sinh tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong xây dựng nhà trường, giảng dạy và học tập.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 19/9/2008 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên đảm bảo chất lượng và hiệu quả sử dụng.

Tiếp tục quy hoạch mạng lưới trường lớp học đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân về giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt tiến độ, hiệu quả. Kiểm tra, đánh giá công tác phổ cập giáo dục các cấp học, có giải pháp chỉ đạo cụ thể đối với các xã có tỷ lệ phổ cập giáo dục đạt thấp. Tổ chức đánh giá hiệu trường và giáo viên theo các chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể: Chủ động phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân các cấp tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên nhằm nâng cao nhận thức, ý thức về việc vận động, huy động học sinh đến trường học, phấn đấu đạt mục tiêu không có học sinh bỏ học vì thiếu ăn, thiếu quần áo mặc và sách vở.

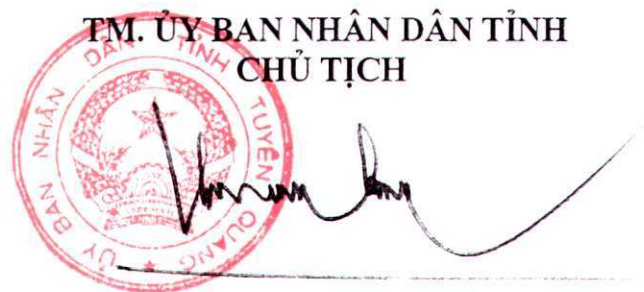
5. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các xã phường, thị trấn; Hiệu trưởng các trường học tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học; tổng hợp tình hình và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị trên địa bàn tỉnh.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; được áp dụng trong năm học 2011-2012 và được phổ biến đến toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh Tuyên Quang;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Thường trực các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (Ha Vx).



Châu Văn Lâm